

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 341/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trương Thị Tuyết N**, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Thôn P, xã L, huyện N, tỉnh Bình Thuận.

Địa chỉ liên hệ: thôn Đ, xã L, huyện N, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Anh **Đào Thành T**, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: ấp X, xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị Yến N và anh Đào Thành T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Tuyết N và anh Đào Thành T đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trương Thị Tuyết N và anh Đào Thành T có 01 con chung là Đào Ngọc Như Y, sinh ngày 26/4/2009. Các bên thỏa thuận giao con chung là cháu Y cho chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

sau khi ly hôn. Chị N không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên tạm thời miễn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh T.

Anh T có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở anh T thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con chung chị N và anh T có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm về thuận tình ly hôn là 150.000đ. Chị Trương Thị Tuyết N phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 75.000đ. Anh Đào Thành T phải chịu tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 75.000đ. Chị N tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị N đã nộp theo biên lai số 004382 ngày 06/9/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ được trừ vào số tiền án phí chị N phải chịu. Hoàn trả cho chị N 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Đ;
- UBND xã L, H. N, T.Bình Thuận;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thanh Hà